



- HĐQT đã đưa ra những quyết định chỉ đạo kịp thời, thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.
- Trong năm 2025, HĐQT Viện IMI đã triệu tập và họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để thông qua các báo cáo năm 2024; phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025; HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ 05 lần (trong đó có 01 lần họp ĐHĐCĐ); Xin ý kiến bằng văn bản 1 lần; ban hành 07 Nghị quyết (trong đó có 01 Nghị quyết ĐHĐCĐ), quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT nhằm tăng cường công tác quản trị và chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty. Ngoài ra, Thường trực HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận với Ban TGD, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh.

### **III. Kết quả giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.**

- Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thể hiện trách nhiệm trong việc điều hành.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh gắn với công tác đầu tư trên cơ sở cân đối nguồn lực, nhu cầu của thị trường và mục tiêu định hướng phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo đảm bảo Công ty phát triển bền vững.
- Đã phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD đề ra với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt được: Giá trị doanh thu và thu nhập khác: 97,8 triệu đồng (Doanh thu kế hoạch: 75 tỷ đồng); Lợi nhuận trước thuế: 4,7 tỷ đồng (Lợi nhuận kế hoạch: 900 triệu đồng); Lợi nhuận sau thuế: 3.890 triệu đồng.

### **IV. Việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2025.**

#### **1. Công tác tài chính kế toán, lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:**

Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025. Theo ý kiến của kiểm toán viên, báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp tại ngày 31/12/2025.

#### **2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 :**

**2.1. Tổng Doanh thu và thu nhập khác: 97.799.484.279 đ, đạt 130,4% so với Nghị quyết, trong đó:**

- Doanh thu thuần về bán hàng: 78.189.104.961 đ
- Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ: 16.234.762.401 đ
- Doanh thu hoạt động tài chính: 896.910.660 đ
- Thu nhập khác: 2.478.706.257 đ

**2.2. Tổng chi phí: 93.056.450.562 đ, trong đó:**

- Giá vốn hàng bán : 74.230.943.963 đ
- Giá vốn cung cấp dịch vụ: 9.369.176.026 đ
- Chi phí tài chính: 6.411.580 đ
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 9.427.613.965 đ

- Chi phí khác: 22.305.028 đ

**2.3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 4.743.033.717 đ, đạt 527% so với Nghị quyết,**

**2.4. Lợi nhuận sau thuế TNDN : 3.890.128.391 đ.**

**3. Về giá trị tài sản và nguồn vốn:**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2025	Năm 2024	% so với 2024
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>110.213.382.578</b>	<b>109.859.563.359</b>	<b>100,3%</b>
1	Tài sản ngắn hạn	60.431.007.284	60.955.336.895	99,1%
1.1	Tiền, tương đương tiền	8.545.808.663	19.480.954.783	43,9%
1.2	Phải thu ngắn hạn	35.409.311.177	17.176.082.206	206,1%
	Trong đó: DP Nợ phải thu	(12.992.825.116)	(12.971.555.002)	100,2%
1.3	Hàng tồn kho	16.475.887.444	24.194.115.595	68,1%
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	0	104.184.311	
2	Tài sản dài hạn	49.782.375.294	48.904.226.464	101,8%
2.1	Tài sản cố định	7.569.520.026	6.774.213.297	111,7%
2.2	Đầu tư tài chính dài hạn	14.363.116.968	14.363.116.968	100%
2.3	Tài sản dài hạn khác	359.491.338	276.649.237	129,9%
2.4	Phải thu dài hạn khác	27.490.246.962	27.490.246.962	100%
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>110.213.382.578</b>	<b>109.859.563.359</b>	<b>100,3%</b>
1	Nợ phải trả	40.106.386.863	42.975.769.455	93,3%
1.1	Nợ ngắn hạn	36.823.631.027	40.237.289.527	91,5%
1.2	Nợ dài hạn	3.282.755.836	2.738.479.928	119,8%
2	Vốn chủ sở hữu	70.106.995.715	66.883.793.904	104,8%
	Trong đó: - Vốn góp chủ sở hữu	65.000.000.000	65.000.000.000	100%
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.216.867.324	1.216.867.324	100%
	- LNST chưa phân phối	3.890.128.391	666.926.580	583,3%

Với số liệu trên Ban kiểm soát có đưa thêm một số chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty CP Viện máy và dụng cụ công nghiệp như sau:

**Một số chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2025:**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Năm 2024	+/- so với 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Tỉ suất LN sau thuế/ Doanh thu	4,1%	1,05%	
	Tỉ suất LN sau thuế/ vốn Chủ sở hữu BQ (ROE)	5,7%	1,07%	
	Tỉ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản BQ (ROA)	3,5%	0,74%	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn			
	Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/Tổng nguồn vốn)	63,6%	62,7%	
	Hệ số bảo toàn vốn ( Tổng TS-Nợ phải trả)/Vốn chủ sở hữu	1	1	
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	36,4%	39,1%	
	Nợ phải trả/Vốn CSH ( lần)	0,57	0,64	

3	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (lần) )	1,64	1,5	
	Khả năng thanh toán nhanh ( TS ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ NH (lần) )	1,19	0,9	
	Khả năng thanh toán hiện hành ( Tổng tài sản/Nợ phải trả (lần) )	2,75	2,6	
4	Tỷ suất sử dụng chi phí			
	Tỉ suất giá vốn bán hàng/Doanh thu bán hàng	94,9%	97,8%	
	Tỉ suất giá vốn dịch vụ/Doanh thu c.cấp dịch vụ	57,7%	60,7%	
	Tỉ suất chi phí QLDN/ Tổng doanh thu	10%	9,8%	

Qua việc phân tích các chỉ tiêu tài chính trên, BKS đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

- Năm 2025 Viện hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cụ thể: doanh thu đạt 130,4%; lợi nhuận đạt 527%.

- Hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2025 có lãi cao hơn nhiều năm trước, LN sau thuế đạt tỷ lệ 4,1%/ doanh thu, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu BQ (ROE) là 5,7%, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản BQ (ROA) là 3,5%, các chỉ số về chỉ tiêu tài chính cơ bản đã tăng so với năm 2024. Nguyên nhân tăng chủ yếu do được giảm 30% tiền thuế đất 2 năm 2024, 2025, với số tiền 4.957.412.496 đồng

- Hệ số bảo toàn vốn đạt 1 lần thể hiện hiện tại Viện tự chủ về tài chính, vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn nhưng hiệu quả chưa cao.

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh đều lớn hơn 1 cho thấy Viện vẫn đủ khả năng thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn, đảm bảo được nguồn chi trả các khoản nợ và kiểm soát được các khoản nợ.

- Phải thu ngắn hạn đến ngày 31/12/2025 hạn khách hàng 27,4 tỷ đồng (dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi: 12,99 tỷ đồng); Viện IMI đã trích đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định.

- Việc phân vốn góp của Nhà nước tại Viện 27.490.246.962 đồng chưa được cấp, ngày 22/4/2025 đã có biên bản chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại Công ty CP Viện máy và dụng cụ công nghiệp (Viện IMI) từ Bộ Công Thương về Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Sau khi bàn giao về SCIC căn cứ theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT-IMI ngày 29/5/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Viện máy và Dụng cụ Công nghiệp, Văn bản số 790/ĐTKDV-ĐT3 ngày 20/5/2025 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước. Viện IMI đã hạch toán đủ số vốn góp của nhà nước trong vốn điều lệ của Viện IMI, số tiền vốn còn thiếu được hạch toán trên tài khoản phải thu dài hạn khác và Viện IMI tiếp tục làm việc với Bộ công thương để được cấp bù.

#### 4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

- Số thuế còn phải nộp từ năm trước chuyển sang : 88.752.697 đồng
- Số thuế phải nộp năm 2025 : 8.194.341.565 đồng
- Số đã nộp 2025 : 7.245.017.852 đồng
- Số thuế còn phải nộp : 1.038.076.410 đồng

#### 5. Tình hình đầu tư tài chính dài hạn.

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên đơn vị góp vốn	Giá gốc	Tổng doanh thu 2025	Lợi nhuận sau thuế 2025
-----	--------------------	---------	---------------------	-------------------------

<b>5.1</b>	<b>Đầu tư vốn vào Công ty con</b>	<b>5.500.000.000</b>		
5.1.1	Công ty cơ điện tử IMI (100%)	2.500.000.000	113.261.280	27.095.580
5.1.2	Công ty TNHH thiết bị cơ điện tử IMEP ( 100%)	3.000.000.000	45.386.505.007	501.736.660
<b>5.2</b>	<b>Đầu tư góp vốn vào các Công ty khác</b>	<b>9.219.606.555</b>		
5.2.1	Công ty CP 3B ( 20%)	2.523.100.895	49.247.610.453	2.695.146.083
5.2.2	Công ty CP TM Kim Hoa (15%)	555.981.402	3.383.740.536	-257.193.381
5.2.3	Công ty CP Tập đoàn XD và TBCN CIE ( 3,25%)	1.608.265.622	11.482.638.020	717.160.986
5.2.4	Công ty CP Công nghệ cao Hitechco ( 4,3%)	666.214.366	3.166.480.628	-322.811.164
5.2.5	Công ty CP hệ thống Quốc tế IMI ( 1,38%)	25.144.020	10.024.546.589	324.074.671
5.2.6	Công ty CP Phát triển kỹ thuật Đầu tư ITD ( 19,2%)	3.840.900.250	5.069.312.835	3.240.948.292
	<b>Tổng cộng</b>	<b>14.719.606.555</b>		

- Việc đầu tư dài hạn góp vốn vào các công ty con và Công ty khác, BKS chưa nhận được BCTC đã kiểm toán của các đơn vị góp vốn. Trong năm 2025 kết quả kinh doanh của các đơn vị hiện đang còn vốn góp tính đến thời điểm 31/12/2025 các công ty đều có lãi; năm 2025 công ty CP Hitechco kết quả kinh doanh lỗ 322,8 triệu đồng và Công ty Kim hoa lỗ 257,2 triệu đồng ( lỗ lũy kế là...); một số Công ty có chia cổ tức và đã thanh toán đầy đủ theo nghị quyết đại hội cổ đông của các đơn vị, số tiền cổ tức Viện IMI nhận được trong năm 2025 là 656.364.500 đồng, tương đương 4,46% tổng giá trị vốn góp của Viện IMI là 14,719 tỷ.

- Viện đã trích lập dự phòng đầu tư vào công ty CP Hitechco số tiền 356.489.587 đồng, năm 2025 không trích lập.

#### **6. Công tác ghi chép, lưu trữ chứng từ:**

- Công tác ghi chép sổ sách kế toán của Công ty rõ ràng đúng với các tiêu chuẩn chế độ kế toán hiện hành. Chứng từ kế toán của Công ty đã sử dụng được sắp xếp, phân loại, bảo quản, lưu trữ khoa học thuận tiện cho việc đối chiếu.

- Đã hoàn thiện công tác quyết toán thuế với cơ quan thuế hết năm 2023 và hoàn thành kiểm toán báo cáo tài chính 2025.

#### **7. Công tác tổ chức nhân sự:**

- Viện IMI đã ký hợp đồng lao động cho CBCNV đúng quy định , thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

#### **9. Chỉ tiêu lao động thực hiện:**

**Một số chỉ tiêu lao động thực hiện năm 2025:**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Nghị quyết năm 2025	Đánh giá % so với NQ
1	Tổng quỹ lương người lao động và Ban điều hành /năm	11.022.561.250	7.716.838.452	142,8%

2	Quỹ lương của thành viên Hội đồng chuyên trách ( Chủ tịch HĐQT)	148.818.000	200.880.00	74%
3	Thù lao HĐQT, BKS, thư ký/năm	321.596.000	282.300.000	113,9%
4	Thu nhập bình quân/tháng	19.688.000	14.500.000	106%
5	Lao động bình quân ( người)	40		

#### V/ Kiến nghị:

Ban Kiểm soát nhận thấy có một số vấn đề kiến nghị lên HĐQT và Ban TGD.

1. Tiếp tục báo cáo Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC xử lý phần vốn góp còn thiếu của Nhà nước tại Viện IMI là 27.490.246.962 đồng.
2. Công ty tiếp tục thực hiện khai thác, sử dụng khu đất làm Trụ sở có hiệu quả nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh tế trong năm 2026.
3. Làm việc với cơ quan thuế để hoàn thành quyết toán thuế năm 2024, 2025.
4. Xem xét việc thoái vốn tại các công ty khác do Viện IMI góp vốn, công ty kinh doanh không hiệu quả, thua lỗ, nhằm thu hồi và bảo toàn vốn góp đầu tư của Viện.

### PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

#### 1. Phương hướng năm 2026

- Năm 2025 là năm tiếp tục triển khai nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban kiểm soát sẽ hoạt động tích cực và sát sao hơn để đáp ứng yêu cầu của Viện IMI.
- Thực hiện xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, giám sát về hoạt động sản xuất kinh doanh của Viện IMI cũng như kiểm tra, giám sát định kỳ các đơn vị có vốn góp của Viện IMI.
- Ban kiểm soát sẽ thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện IMI.

#### 2. Kết luận:

Trên đây là công tác kiểm soát về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty CP Viện Máy và dụng cụ công nghiệp, chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và xin Đại hội góp ý bổ sung.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty trong năm vừa qua đã giúp Ban kiểm soát thực hiện công việc của mình.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

#### Nơi nhận

- Ban ĐT3-SCIC ( để BC, thẩm định BCTC);
- BC ĐHCĐ;
- HĐQT – BTGD (để BC);
- BKS , Thư ký C.ty, Lưu VT.

T/M. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



**Hoàng Thị Hồng Hạnh**